

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ QUAO
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 29/3/2023.

V/v: Ly hôn và tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ QUAO, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Thùy Trang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lý Tuấn Hải.

2. Ông Danh Quý.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nghĩa – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao tham gia phiên tòa: Ông Danh Vũ Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 433/2022/TLST-HNGĐ, ngày 28 tháng 10 năm 2022, về việc: “Ly hôn và tranh chấp về nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2023/QĐXXST-HNGĐ, ngày 17 tháng 02 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 22/2023/QĐST-HNGĐ, ngày 09 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Đào Thanh Tr – sinh năm 1980, có đơn xin vắng mặt.

Địa chỉ: ấp M, xã V, huyện G, tỉnh K.

2. Bị đơn: Bà Ngô Thu H - sinh năm 1979, vắng mặt.

Địa chỉ: ấp M, xã V, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 28/10/2022, bản tự khai và lời trình bày của nguyên đơn ông Đào Thanh Tr như sau:

Ông kết hôn với bà Ngô Thu H vào năm 2010, hôn nhân tự nguyện, vợ chồng ông có tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang vào ngày 02/11/2010.

Sau khi kết hôn, vợ chồng ông sống hạnh phúc được 10 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ ông không lo làm ăn, cờ bạc, còn bỏ nhà đi

nhiều lần, ông khuyên về nhiều lần nhưng bà H về nhà ở được một vài ngày lại bỏ đi, không thay đổi, cách nay hơn 01 năm bà H bỏ nhà đi đến nay không trở về nhà và ông không liên lạc được. Vợ chồng ông sống ly thân từ lúc vợ ông bỏ đi đến nay hơn 01 năm. Sau thời gian mâu thuẫn và sống ly thân, ông xét thấy cuộc sống hôn nhân không còn hàn gắn được, bản thân ông không còn tình cảm yêu thương bà Ngô Thu H nên ông yêu cầu tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với bà Ngô Thu H.

Thời gian chung sống với nhau vợ chồng bà có 01 người con chung tên Đào Kim Bảo Ch – sinh ngày 01/6/2012, hiện ông đang nuôi dưỡng.

Về tài sản chung: Vợ chồng ông không có tài sản chung.

Về nợ chung: Ông cam đoan vợ chồng ông không có nợ chung.

Nguyên vọng:

Về quan hệ hôn nhân: Ông xin được ly hôn với bà Ngô Thu H.

Về con chung: Ông yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung tên Đào Kim Bảo Ch – sinh ngày 01/6/2012 và không yêu cầu bà Ngô Thu H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn bà Ngô Thu H đã được Tòa án tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng nhưng bà Ngô Thu H không đến Tòa án nên Tòa án không thể ghi nhận ý kiến hay bất cứ yêu cầu nào của bà Ngô Thu H.

- Phát biểu của kiểm sát viên - đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang tại phiên tòa:

Về việc tuân thủ theo pháp luật về tố tụng: Quá trình tiến hành tố tụng, Tòa án đã tuân thủ các thủ tục về thụ lý vụ án, xác định đúng quan hệ tranh chấp, tư cách đương sự, thẩm quyền giải quyết vụ kiện; Việc thu thập tài liệu, chứng cứ, cấp tổng đạt cho người tham gia tố tụng và Viện kiểm sát đúng quy định; Thủ tục công khai chứng cứ và hòa giải đúng theo qui định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử, Thư ký và đương sự chấp hành đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn vắng mặt tại phiên tòa là không tuân thủ quy định của pháp luật, nguyên đơn có đơn xin vắng mặt nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 227 và 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn, nguyên đơn.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của đương sự tại phiên tòa, đối chiếu với các quy định của pháp luật, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về hôn nhân, đề nghị Hội đồng xét xử xử cho ông Đào Thanh Tr được ly hôn với bà Ngô Thu H. Về con chung, đề nghị Hội đồng xét xử giao cháu Đào Kim Bảo

Ch – sinh ngày 01/6/2012 cho ông Đào Thanh Tr tiếp tục nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và nợ chung đương sự không yêu cầu nên Viện kiểm sát không có đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện các chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp giữa ông Đào Thanh Tr và bà Ngô Thu H là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang theo quy định tại Điều 28, 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Ông Đào Thanh Tr có đơn xin xét xử vắng mặt, xét thấy việc vắng mặt của ông Tr không làm ảnh hưởng đến nội dung vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xử vắng mặt ông Đào Thanh Tr.

Bà Ngô Thu H là bị đơn trong vụ án, bà Ngô Thu H có địa chỉ rõ ràng, đó cũng là nơi bà đăng ký hộ khẩu thường trú, hiện nay bà Ngô Thu H vẫn còn hộ khẩu thường trú ở địa chỉ trên, ngày 12 tháng 12 năm 2022, Tòa án làm việc với ông Võ Quốc Th, giữ chức vụ Trưởng ấp M, xã V, huyện Gò Quao để xác minh về tình trạng hôn nhân và nơi cư trú của bà Ngô Thu H và ông Đào Thanh Tr thì được ông Th cho biết bà Ngô Thu H và ông Đào Thanh Tr hiện vẫn còn hộ khẩu ở ấp M, xã V, huyện Gò Quao nhưng bà Ngô Thu H đã bỏ địa phương đi từ tháng 01/2022 đến nay không trở về địa phương nên về quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung và nợ chung của bà Ngô Thu H và ông Đào Thanh Tr thì ông Th không biết. Tòa án đã thực hiện các thủ tục niêm yết công khai và thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định tại Điều 179 và Điều 180 Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng bà Ngô Thu H vắng mặt tại phiên tòa 02 lần không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bà Ngô Thu H.

[2] Về hôn nhân: Ông Đào Thanh Tr và bà Ngô Thu H có tổ chức đám cưới theo phong tục và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang. Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 145, ngày 02/11/2010, như vậy Hội đồng xét xử xác định hôn nhân của ông Đào Thanh Tr và bà Ngô Thu H là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

[3] Xét về quan hệ hôn nhân cho thấy: Tuy hôn nhân của ông Đào Thanh Tr và bà Ngô Thu H là hôn nhân tự nguyện, vợ chồng ông có thời gian chung sống hạnh phúc được 10 năm và có 01 người con chung nhưng trong quá trình chung sống vợ

chồng ông bà phát sinh mâu thuẫn không tự giải quyết được. Ông Đào Thanh Tr cho rằng vợ ông không lo làm ăn, cờ bạc, còn bỏ nhà đi nhiều lần, ông khuyên về nhiều lần nhưng bà H về nhà ở được một vài ngày lại bỏ đi, không thay đổi, cách nay hơn 01 năm bà H bỏ nhà đi đến nay không trở về nhà và ông không liên lạc được. Vợ chồng ông sống ly thân từ lúc đó đến nay hơn 01 năm. Ngày 30/01/2023 và ngày 17/02/2023, Tòa án đã tổ chức hòa giải để động viên, giải thích giúp vợ chồng ông bà đoàn tụ nhưng bà Ngô Thu H không có mặt tại Tòa án nên Tòa án không thể ghi nhận ý kiến hay yêu cầu gì của bà Ngô Thu H. Xét thấy, vợ chồng ông Đào Thanh Tr và bà Ngô Thu H đã sống ly thân với nhau tính đến ngày xét xử là hơn 01 năm. Trong thời gian này, bà Ngô Thu H không liên lạc với ông Tr cũng không về thăm con, điều đó chứng minh bà Ngô Thu H không còn quan tâm gì đến cuộc hôn nhân này, cho thấy mục đích hôn nhân của ông bà không đạt được. Ông Đào Thanh Tr cương quyết xin ly hôn với bà Ngô Thu H và khẳng định không còn tình cảm yêu thương bà Ngô Thu H, vì vậy áp dụng khoản 1 Điều 56 và Điều 131 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Đào Thanh Tr.

[4] Về con chung: Ông Đào Thanh Tr và bà Ngô Thu H có 01 người con chung tên Đào Kim Bảo Ch – sinh ngày 01/6/2012, ông Đào Thanh Tr đang chịu trách nhiệm nuôi dưỡng.

Nay ông Đào Thanh Tr xin được tiếp tục nuôi con chung tên Đào Kim Bảo Ch – sinh ngày 01/6/2012 và cháu Châu cũng có nguyện vọng sống chung với cha. Bà Ngô Thu H không nuôi con và không có ý kiến gì về quyền nuôi con nên căn cứ vào Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của ông Đào Thanh Tr.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Đào Thanh Tr không yêu cầu, vì vậy Hội đồng xét xử miễn xét.

[6] Về tài sản chung và nợ chung: Ông Đào Thanh Tr không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Tại phiên tòa, sau khi xem xét các tài liệu chứng cứ của nguyên đơn và đại diện Viện kiểm sát có đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí. Ông Đào Thanh Tr phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí trước đây

theo biên lai thu số 0001784, ngày 28/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 56, 58 và 131 Luật Hôn nhân và Gia đình;
Áp dụng Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228 và 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015;
Áp dụng Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.

1. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đào Thanh Tr.

Về hôn nhân: Xử cho ông Đào Thanh Tr và bà Ngô Thu H được ly hôn với nhau.

Về con chung: Giao hai cháu Đào Kim Bảo Ch – sinh ngày 01/6/2012 cho ông Đào Thanh Tr tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Bà Ngô Thu H được quyền đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Không ai được phép ngăn cản bà thực hiện quyền này.

Các đương sự được quyền xin thay đổi người nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và nợ chung: HĐXX miễn xét.

2. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Ông Đào Thanh Tr phải chịu nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí trước đây theo biên lai thu số 0001784, ngày 28/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

3. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

**TM./ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKS Gò Quao;
- Chi cục THA;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Phan Thị Thùy Trang